IC3 ****(Digital Literacy Certification)**** - GS4 ****(Global Standard 4)****  - CF (Pass: 1230)

GS4: Các lớp giảng dạy ( 3, 4, 5 )

GS5: Các lớp giảng dạy ( 6, 7, 8, 9 )

Quy tắc khi bắt đầu buổi học:

1. Chuẩn bị tài liệu
2. Nhắc nhở đồ ăn, thức uống
3. Nhắc nhở điện thoại
4. Nhắc nhở lấy tập vở ra ghi bài
5. Mỗi buổi dạy tối đa 5 - 7 câu

GS5 - CF - GM1:

Câu 1:

SaaS: Software as a service ( Phần mềm cho dịch vụ )

Câu 5:

+ Mạng không dây công cộng: Là 1 địa điểm có cấp wifi miễn phí cho chúng ta sử dụng ( ví dụ: Công viên, khung viên trường, khung viên bệnh viện )

+ Mạng chuyển vùng: Chuyển từ việc dùng nhà mạng 3g/4g từ nhà mạng này sang nhà mạng khác. Có 2 loại là chuyển quốc tế và chuyển trong nước.

+ Mạng cục bộ: ( LAN ) Được kết nối trong 1 phạm vi hẹp như 1 tòa nhà, công ty,…

Câu 15:

+ Ram : Là thiết bị phần cứng. Là bộ nhớ tạm thời cho phép lưu trữ dữ liệu trong thời gian ngắn và sẽ bị mất khi đóng ứng dụng ( trình duyệt, tắt máy )

+ Rom: Dùng để lưu trữ dữ liệu, chỉ có thể đọc dữ liệu ( không thể sửa ) tồn tại và không bị mất khi tắt máy

+ Ổ đĩa DVD: nó là 1 ổ cứng dùng để lưu trữ dữ liệu, tương tự như USB

+ Ổ cứng: Dùng để lưu trữ dữ liệu trong máy tính được đặt nội bộ trong máy tính

Câu 17:

+ Cáp HDMI ( High Definition Multimedia Interface): Dùng để truyền dữ liệu hình ảnh, âm thanh, từ thiết bị này sang thiết bị khác ( vd: Laptop sang máy chiếu, Laptop sang TV )

+ Cáp Enthernet: Là 1 công nghệ kết nối mạng lại với nhau, giúp máy tính, laptop có thể kết nối mạng

+ Cáp song song ( Parallel ) : Dùng để kết nối các thiết bị ngoại vi

+ Bluetooth: Kết nối các thiết bị trong phạm vi tầm gần và có thể truyền dữ liệu giữa các thiết bị

Câu 20:

+ Driver: Là trình điều khiển giao tiếp giữa HĐH và các thiết bị phần cứng máy tính

+ Hệ điều hành: Là phần mềm đầu tiên của máy tính. Giúp quản lý phần cứng của máy tính

Câu 21

+ Phần mềm (HĐH) mã nguồn mở: Là phần mềm được tải và sử dụng miễn phí, ta có thể tùy ý chỉnh sửa mã nguồn của nó

Câu 26

+ Backup gia tăng ( Incramental ) : Là việc hệ thống sao lưu những dữ liệu thay đổi so với lần gần nhất

+ Backup khác biệt ( Defferential ): Chỉ lưu những thay đổi so với bản sao lưu trước đó

+ Backup toàn bộ ( Full ) : Sao lưu toàn bộ.

Câu 30

Trojan:

+ Là 1 chương trình để tin tặc truy cập từ xa vào hệ thống máy tính mục tiêu

+ Cho phép đánh cấp thông tin cài phần mềm khác bao gồm virut.

+ Nhiễm thông qua phần mềm tải xuống hoặc các tệp đính kèm.

+ Không tự sao chép

+ Được ẩn trong các phần mềm vô hại

Câu 31

Cookie:

+Là 1 văn bản nhỏ theo dõi hoạt động của chúng ta khi truy cập vào trang web, dùng để lưu trữ thông tin

+ Sẽ bị xóa khi đóng trình duyệt

Câu 33

+ HTTPS (**Hypertext Transfer Protocol Security) :** là một phần mở rộng của [Hypertext Transfer Protocol](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hypertext_Transfer_Protocol" \o "Hypertext Transfer Protocol) (HTTP). Nó được sử dụng để [giao tiếp an toàn](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Th%C3%B4ng_tin_li%C3%AAn_l%E1%BA%A1c_an_to%C3%A0n&action=edit&redlink=1" \o "Thông tin liên lạc an toàn (trang không tồn tại)) qua [mạng máy tính](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%87_%C4%91i%E1%BB%81u_h%C3%A0nh_m%E1%BA%A1ng" \o "Hệ điều hành mạng) và được sử dụng rộng rãi trên [Internet](https://vi.wikipedia.org/wiki/Internet" \o "Internet).

+ Paypal: Là 1 dịch vụ trung gian để chuyển tiền và thanh toán quốc tế qua mạng internet

Câu 34:

Mạng riêng ảo ( VPN ):Giúp tạo kết nối an toàn. Dùng để ẩn danh của mình khỏi các mạng công cộng

+ VPN có thể làm: Truy cập vào danh nghiệp khi ở xa

Truy cập vào mạng gia đình, khi không có ở nhà

Duyệt web ẩn danh

Truy cập đến các website bị chặn giới hạn địa lý

Tải tập tin

Câu 35

+ **WEP** (Wired Equivalent Privacy) là chuẩn bảo mật wifi lâu đời nhất, ra đời vào năm 1997. Đây được xem là phương thức bảo mật wifi **kém an toàn nhất**.

+ WPA (Wi-Fi Protected Access) được tạo ra để thay thế WEP nhưng vẫn còn 1 vài lỗ hỏng của WEP

+ **TKIP** (Temporal Key Integrity Protocol) để **ngăn chặn việc đánh cắp các gói tin truyền trong wifi** không phải là tiêu chuẩn mã hóa wifi

+ WPA2: được tạo ra sau này nên có nhiều bước cải tiến hơn so với các phiên bản trước nên đây là phương thức an toàn nhất

GS5 - CF - GM2:

Câu 1:

+ POTS ( Plan old Telephone Service ) : Là hệ thống điện thoại truyền giọng nói -> không cần thẻ sim.

+ CDMA (*Code Division Multiple Access* ): CDMA sử dụng một công nghệ gọi là trải phổ (spread spectrum) để tối ưu hóa việc sử dụng băng thông. Nó cho phép nhiều bộ gửi nhận tín hiệu gửi thông tin cùng lúc thông qua một kênh duy nhất. -> có hỗ trợ khe sim nhưng không nhất thiết phải có

+ Wi-Fi ( Wireless Fidelity ) :  WiFi là một hình thức kết nối mạng và truy cập Internet không dây được mọi người trên khắp thế giới -> không có thẻ sim

+ GSM (Global system for mobiles ) : là hệ thống toàn cầu dành riêng cho việc liên lạc di động Khả năng phủ sóng lớn cho phép người dùng có thể sử dụng điện thoại di động của mình ở bất cứ nơi đâu trên thế giới -> có thẻ sim

Câu 8:

+ VoIP (voice over internet protocol ) : Vì việc truyền giọng nói trong Voip diễn ra qua Internet, do đó một chiếc điện thoại thông thường sẽ không đáp ứng được

Câu 9:

+ MMS : Giống như SMS nhưng có thể gửi ảnh và link liên kết, âm thanh

+ SMS: Là tin nhắn văn bản thông thường tối đa 160 kí tự

Câu 22:

+ IP: Chức năng xác định ví trí của các thiệt bị được kết nối mạng trên không gian mạng

Câu 31:

Saleforce, Microsoft Dynamics, SAP và Pipedrive là những ví dụ về loại phần mềm CRM ( phần mềm quản lý khách hàng )

Câu 33:

+ Worm : Là phần mềm tự sao chép, tự lây lan mà không cần sự can thiệp của con người

+ Social Engineering: Tấn công kỹ thuật, Dụ dỗ tiết lộ thông tin

+ Rootkit là phần mềm hoặc bộ công cụ phần mềm che giấu sự tồn tại của các phần mềm khác mà thường là virut

Câu 34

+ Phần mềm gián điệp Spyware: Thu thập thông tin cá nhân mà không có sự đồng ý

+ Không tự sao chép